|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ TÀI CHÍNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /2022/TT-BTC | *Hà Nội, ngày tháng năm 2022* |

**THÔNG TƯ**

**Quy định danh mục các lĩnh vực và thời hạn người có chức vụ, quyền hạn không được thành lập, giữ chức danh, chức vụ quản lý, điều hành doanh nghiệp tư nhân, công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần, công ty hợp danh, hợp tác xã thuộc lĩnh vực trước đây mình có trách nhiệm quản lý sau khi thôi chức vụ trong lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tài chính**

*Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng ngày 20 tháng 11 năm 2018;*

*Căn cứ Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng;*

*Căn cứ Nghị định số*[*87/2017/NĐ-CP*](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/bo-may-hanh-chinh/nghi-dinh-87-2017-nd-cp-chuc-nang-nhiem-vu-quyen-han-va-co-cau-to-chuc-cua-bo-tai-chinh-327957.aspx)*ngày 26 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế;*

*Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư quy định danh mục các lĩnh vực và thời hạn người có chức vụ, quyền hạn không được thành lập, giữ chức danh, chức vụ quản lý, điều hành doanh nghiệp tư nhân, công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần, công ty hợp danh, hợp tác xã thuộc lĩnh vực trước đây mình có trách nhiệm quản lý sau khi thôi chức vụ trong lĩnh vực* *thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tài chính.*

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Thông tư này quy định danh mục các lĩnh vực và thời hạn người có chức vụ, quyền hạn không được thành lập, giữ chức danh, chức vụ quản lý, điều hành doanh nghiệp tư nhân, công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần, công ty hợp danh, hợp tác xã *(sau đây gọi chung là doanh nghiệp tư nhân, công ty, hợp tác xã)* thuộc lĩnh vực trước đây mình có trách nhiệm quản lý sau khi thôi chức vụ trong lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tài chính.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Thông tư này áp dụng đối với người có chức vụ, quyền hạn công tác tại các cơ quan, đơn vị thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Tài chính; các cơ quan, đơn vị quản lý người có chức vụ, quyền hạn thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Tài chính và các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

**Điều 3. Nguyên tắc thực hiện**

Viêc thực hiện quy định thời hạn đối với người có chức vụ, quyền hạn không được thành lập, giữ chức danh, chức vụ quản lý, điều hành doanh nghiệp tư nhân, công ty, hợp tác xã thuộc lĩnh vực trước đây mình có trách nhiệm quản lý sau khi thôi chức vụ trong lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tài chính tuân thủ theo các quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng, Luật Cán bộ, công chức, Luật Doanh nghiệp, Luật Hợp tác xã.

**Điều 4. Danh mục các lĩnh vực**

Người có chức vụ, quyền hạn không được thành lập, giữ chức danh, chức vụ quản lý, điều hành doanh nghiệp tư nhân, công ty, hợp tác xã sau khi thôi chức vụ thuộc các lĩnh vực sau:

1. Quản lý nhà nước về kế toán, kiểm toán.

2. Quản lý nhà nước về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

3. Quản lý hoạt động xổ số, đặt cược, casino và trò chơi điện tử có thưởng.

4. Quản lý nhà nước về giá, thẩm định giá.

5. Quản lý nhà nước về tài chính doanh nghiệp.

6. Quản lý nhà nước về bảo hiểm.

7. Quản lý nhà nước về thuế, phí, lệ phí.

8. Quản lý nhà nước về Hải quan

9. Quản lý doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ do Bộ Tài chính thành lập hoặc được giao quản lý; người đại diện phần vốn Nhà nước tại doanh nghiệp do Bộ Tài chính quản lý.

**Điều 5. Thời hạn**

Trong thời hạn 24 tháng kể từ khi thôi chức vụ theo quyết định của cấp có thẩm quyền trong các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tài chính, người có chức vụ, quyền hạn công tác trong các lĩnh vực được quy định tại Điều 4 Thông tư này không được thành lập, giữ chức danh, chức vụ quản lý, điều hành doanh nghiệp tư nhân, công ty, hợp tác xã thuộc lĩnh vực trước đây mình có trách nhiệm quản lý.

**Điều 6. Hiệu lực thi hành**

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2022.

2. Căn cứ đối tượng thuộc diện quản lý, Vụ Tổ chức cán bộ chủ trì, phối hợp với các đơn vị có người thôi giữ chức vụ cùng xác định, tham mưu cho người có thẩm quyền việc áp dụng quy định tại Thông tư này và ghi trong quyết định thôi giữ chức vụ của người có chức vụ, quyền hạn.

3. Thanh tra Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan kiểm tra các đơn vị thực hiện Thông tư này.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị các đơn vị phản ánh kịp thời về Bộ Tài chính để nghiên cứu, giải quyết./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Ban Bí thư TW Đảng; - Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ; - Văn phòng Tổng Bí thư; - Văn phòng TW và các Ban của Đảng; - Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chủ tịch nước; - Viện KSND tối cao; TAND tối cao; - Ủy ban Giám sát Tài chính QG; - Kiểm toán Nhà nước; - Các Bộ, cơ quan ngang Bộ cơ quan thuộc Chính phủ; - Cơ quan TW của các đoàn thể; - HĐND, UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW; - Sở LĐTBXH, Sở TC, KBNN các tỉnh, TP trực thuộc TW; - Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp; - Công báo; - Cổng thông tin điện tử: Chính phủ, Bộ Tài chính; - Các đơn vị thuộc Bộ Tài chính; - Lưu: VT, PC (400b). | **KT. BỘ TRƯỞNG THỨ TRƯỞNG      Võ Thành Hưng** |